|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

***(Ban hành kèm theo quyết định số QĐ/ĐHKTQD, ngày tháng năm 2019)***

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Tên học phần (tiếng Việt):***  | **Lý thuyết tài chính tiền tệ** |
| ***- Tên học phần (tiếng Anh)*** | **Moneytary and Financial Theory** |
| ***- Mã số học phần*** | **NHLT1001** |
| ***- Thuộc khối kiến thức*** | **Kiến thức cơ sở khối ngành** |
| ***- Số tín chỉ*** | **3** |
| ***+ Số giờ lý thuyết*** | **26** |
| ***+ Số giờ thảo luận*** | **13** |
| ***- Các học phần tiên quyết*** | **Sinh viên phải đạt học phần Những NLCB của Chủ nghĩa Mac – Lênin, Kinh tế vi mô 1, Kinh tế vĩ mô 1** |

**2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN**

Giảng viên: , Bộ môn: Lý thuyết tài chính tiền tệ

Email: ; Phòng . Nhà A1

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)**

Lý thuyết tài chính tiền tệ là học phần thuộc phần kiến thức đối với sinh viên ngành kinh tế. Môn học nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tài chính - tiền tệ, hệ thống tài chính, ngân sách Nhà nước, tài chính doanh nghiệp, tín dụng, lãi suất, các hoạt động trên thị trường tài chính, hoạt động của ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và lạm phát.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

**Giáo trình**

*TS. Cao Thị Ý Nhi – TS. Đặng Anh Tuấn ( 2016),* ***Giáo trình Lý thuyết tài chính tiền tệ,*** *Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.*

**Tài liệu khác**

1. Frederic S.Miskin (2001), Tiền tệ ngân hàng thị trường tài chính, NXB Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.

2. TS. Cao Thị Ý Nhi (2014), Câu hỏi và bài tập Lý thuyết tài chính tiền tệ, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

3. Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2010), *Luật Ngân hàng Trung ương năm 2010,* Hà Nội*.*

4. Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2010), *Luật Tổ chức tín dụng năm 2010,* Hà Nội*.*

5. Peter S.Rose (2001), *Quản trị ngân hàng thương mại*, NXB Tài chính, Hà Nội

6. Phan Thị Thu Hà (2013), *Giáo trình* *Ngân hàng thương mại*, NXB ĐHKTQD, Hà Nội.

7. Các báo, tạp chí chuyên ngành tài chính ngân hàng như: Tạp chí Ngân hàng, Tạp chí Kinh tế phát triển, Tạp chí thị trường tài chính, báo Ngân hàng.

8. Frederic S. Mishkin, *The Economics of Money, Banking and Financial Markets*, Pearson, 11th edition.

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)**

**Bảng 5.1. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả** **mục tiêu**  | **Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo** | **Trình độ năng lực** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | Người học hiểu được các khái niệm tiền tệ, tài chính, lãi suất: hoạt động của thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian và hoạt động ngân hàng, chính sách tiền tệ; mô tả được cấu trúc Hệ thống tài chính và các cấu phần của Hệ thống tài chính, hoạt động của ngân sách Nhà nước, hoạt động cơ bản của tài chính doanh nghiệp, các hình thức tín dụng trong nền kinh tế; nhận diện được bản chất của một số loại lãi suất thường gặp; trình bày được quá trình chuyển giao vốn thông qua thị trường tài chính, đặc điểm của những loại thị trường tài chính khác nhau và đặc trưng của các công cụ trên thị trường tài chính | 1.2.1 | III |
| G2 | Hình thành kỹ năng phân tích: phân tích cấu trúc Hệ thống tài chính và các cấu phần của Hệ thống tài chính; phân tích được hoạt động của ngân sách Nhà nước, của tài chính doanh nghiệp; phân tích được các hình thức tín dụng trong nền kinh tế; phân biệt và phân tích được sự khác nhau của một số loại lãi suất thường gặp trong nền kinh tế; phân tích cấu trúc của thị trường tài chính; phân tích đặc trưng của các công cụ trên thị trường tài chính; phân tích hoạt động của ngân hàng thương mại, hoạt động của Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương; phân tích được nguyên nhân, tác động và biện pháp giải quyết lạm phát | 2.2.12.2.2 | III |
| G3 | Người học có thái độ nghiêm túc trong học tập, chủ động tích cực tham gia các hoạt động trong quá trình dạy học; nhận thức được vai trò của tiền tệ, của hệ thống tài chính. Rèn luyện, phát huy tính sáng tạo trong đề xuất các biện pháp giải quyết lạm phát | 3.1.13.2.1 | III |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)**

**Bảng 6.1.Năng lực người học học phần (CLO)**

| **CĐR** | **CLOs**  | **Mô tả năng lực người học** | **Trình độ năng lực** |
| --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| **Về kiến thức** |
| 1.2.1 | LO1.1 | Hiểu và giải thích được các khái niệm tiền tệ, tài chính, lãi suất, hoạt động của thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian và hoạt động ngân hàng, chính sách tiền tệ; từ đó thấy được tầm quan trọng của việc nghiên cứu những nội dung này. | III |
| LO1.2 | Phân tích được bản chất của tiền tệ và phân biệt tiền tệ với tài chính; phân tích vai trò của tiền tệ thông qua ba chức năng cơ bản. | III |
| LO1.3 | Trình bày được bản chất và cách đo lường một số loại lãi suất thường gặp. | III |
| LO1.4 | Mô tả được quá trình chuyển giao vốn thông qua thị trường tài chính, từ đó phân tích chức năng cơ bản và vai trò của thị trường tài chính. | III |
| **Về kỹ năng** |
| 2.2.12.2.2 | LO2.1 | Phân tích được cấu trúc Hệ thống tài chính và các cấu phần của Hệ thống tài chính, từ đó thấy được vai trò của Hệ thống tài chính đối với nền kinh tế. | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.2 | Phân tích được hoạt động của ngân sách Nhà nước | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.3 | Phân tích được hoạt động cơ bản của tài chính doanh nghiệp | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.4 | Phân tích được các hình thức tín dụng trong nền kinh tế | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.5 | Phân biệt và phân tích được sự khác nhau của một số loại lãi suất thường gặp trong nền kinh tế. | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.6 | Trình bày và phân tích được cấu trúc của thị trường tài chính; so sánh đặc điểm của những loại thị trường tài chính khác nhau và phân tích đặc trưng của các công cụ trên thị trường tài chính. | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.7 | Phân tích được hoạt động của ngân hàng thương mại. | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.8 | Phân tích được hoạt động của Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương. | III |
| 2.2.12.2.2 | LO2.9 | Hiểu và phân tích được nguyên nhân, tác động và biện pháp giải quyết lạm phát. | III |
| **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp** |
| 3.2.1 | LO3.1 | Có thái độ nghiêm túc trong học tập, chủ động tích cực tham gia các hoạt động trong quá trình dạy học; nhận thức được vai trò của tiền tệ, của hệ thống tài chính | III |
| 3.1.1 | LO3.2 | Rèn luyện, phát huy tính sáng tạo trong đề xuất các biện pháp giải quyết lạm phát | III |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)**

**Bảng 7.3. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **NLNH học phần** | **Tiêu chí đánh giá** | **Tỷ lệ (%)** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| Chuyên cần | Điểm danh + tích cực xây dựng bài trên lớp | Tuần 1-13 | LO3.1 | Đi học đầy đủ, đúng giờ ; tích cực xây dựng bài | 10% |
| Bài tập lớn | Làm bài báo cáo và nộp cho giảng viên, thuyết trình. | Tuần 4-7 | LO1.1, LO1.2, LO2.2, LO2.3, LO2.4, LO2.5, LO2.6, LO3.1, LO3.2 | * Nội dung báo cáo
* Nội dung thuyết trình
 | 15% |
| Bài tập nhóm | Chương 10, 11 | Tuần 9-10 | LO1.3, LO2.3, LO2.4, LO2.5, LO2.6, LO3.1, LO3.2 | * Nội dung báo cáo
 | 15% |
| Kiểm tra giữa kỳ | Chương | Tuần 6  | LO1.4, LO2.1, LO2.2, LO2.7, LO3.1 | Bài kiểm tra tự luận/ trắc nghiệm | 60% |
| Đánh giá cuối kỳ | Trắc nghiệm/tự luận | Lịch thi học phần | LO1.1, LO1.2, LO1.3, LO1.4, LO2.1, LO2.2, LO2.3, LO3.1, LO3.2 | Bài kiểm tra trắc nghiệm |  |

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

**8.1. Nội dung giảng dạy**

## CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH VÀ TIỀN TỆ

* 1. Bản chất của tiền tệ

1.2. Chức năng của tiền tệ theo quan điểm kinh tế học hiện đại

1.3. Sự phát triển các hình thái tiền tệ

1.4. Chế độ tiền tệ

1.5. Khối tiền tệ

1.6. Bản chất của tài chính

1.7. Chức năng của tài chính

**CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG TÀI CHÍNH**

2.1. Khái niệm

2.2. Các cấu phần của hệ thống tài chính

2.3. Chức năng và vai trò của hệ thống tài chính

2.4. Quản lý Nhà nước đối với hệ thống tài chính

**CHƯƠNG 3: NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

3.1. Tổng quan về Ngân sách nhà nước

3.2. Thu Ngân sách nhà nước

3.3. Chi Ngân sách nhà nước

3.4. Thâm hụt Ngân sách nhà nước

3.5. Tổ chức hệ thống Ngân sách nhà nước - Phân cấp Ngân sách Nhà nước

3.6. Năm ngân sách và chu trình Ngân sách Nhà nước

**CHƯƠNG 4: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

4.1. Những vấn đề chung về tài chính doanh nghiệp

4.2. Nguồn vốn và phương thức huy động vốn của doanh nghiệp

4.3. Tài sản của doanh nghiệp

**CHƯƠNG 5: TÍN DỤNG VÀ LÃI SUẤT**

5.1. Tổng quan về tín dụng

5.2. Các hình thức tín dụng trong nền kinh tế

5.3. Tổng quan về lãi suất

5.4. Đo lường lãi suất

5.5. Một số phân biệt về lãi suất

5.6. Mô hình cung cầu vốn vay tác động đến sự thay đổi lãi suất

**CHƯƠNG 6: THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH**

6.1. Khái quát về thị trường tài chính

6.2. Các chủ thể của thị trường tài chính

6.3. Cấu trúc của thị trường tài chính

6.4. Các công cụ của thị trường tài chính

**CHƯƠNG 7: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**

7.1. Sự ra đời của ngân hàng thương mại

7.2. Khái niệm

7.3. Chức năng của ngân hàng thương mại

7.4. Bảng cân đối tài sản của ngân hàng thương mại

7.5. Các hoạt động của ngân hàng thương mại

**CHƯƠNG 8: NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG**

8.1. Tổng quan về Ngân hàng Trung ương

8.2. Lượng tiền cung ứng

8.3. Ngân hàng trung ương và cơ số tiền tệ

8.4. Chính sách tiền tệ quốc gia

**CHƯƠNG 9: LẠM PHÁT**

9.1. Quan niệm và phân loại lạm phát

9.2. Nguyên nhân gây ra lạm phát

9.3. Tác động của lạm phát

9.4. Các biện pháp phòng chống lạm phát lạm phát

**8.2. Kế hoạch giảng dạy**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **NLNH học phần** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** |
| 1 | Chương 1. Tổng quan về tài chính và tiền tệ | LO1.1 | **Giảng viên*** Giới thiệu học phần, đề cương chi tiết, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, nội quy lớp học, quy định thi, kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn kế hoạch học tập; chia các nhóm học tập.
* Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 2 | Chương 2. Hệ thống tài chính | LO1.1,  | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 3 | Chương 3. Ngân sách nhà nước | LO1.1, LO1.2, LO1.3, LO1.4 | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 4 | Chương 4. Tài chính doanh nghiệp | LO1.1, LO1.3, | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 5, 6 | Chương 5. Tín dụng và lãi suất | LO1.1, LO1.2, LO1.3, L01.4 | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra |  |
| 7 | Chương 6. Thị trường tài chính | LO1.1, LO1.2, LO1.3, LO1.4 | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 8 | Chương 7. Ngân hàng thương mại | LO1.1, LO1.2, LO1.3, LO1.4 | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 9 | Chương 8. Ngân hàng trung ương | LO1.1, LO1.2, LO1.3, LO1.4 | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 10, 11, 12 | Chương 9. Lạm phát | LO1.1, LO1.2, LO1.3, LO1.4 | **Giảng viên*** Thuyết giảng
* Đưa ra nội dung/ vấn đề thảo luận
* Lắng nghe, nhận xét, trao đổi, giải đáp các câu hỏi của sinh viên
* Kết luận các vấn đề liên quan đến nội dung thảo luận

**Sinh viên:*** Thu thập và nghiên cứu tài liệu học tập.

Thảo luận về nội dung được giảng viên đưa ra | Bài tập trên lớp/Bài tập trên LMS |
| 13 | Ôn tập |  | Ôn tập, tổng kết, hỏi đáp |  |

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1. Quy định về tham dự lớp học**

* Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
* Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều không đủ điều kiện để thi cuối kỳ.

**9.2. Quy định về hành vi lớp học**

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

- Không sử dụng máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại trong lớp, trừ các trường hợp có hướng dẫn của giảng viên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Xác nhận của Trường** | **Trưởng Bộ môn** | **Giảng viên** |